TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày: 03/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Văn Thống

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Dung
2. Ông Nguyễn Văn Định

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thanh Hà – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Liễu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, đường N, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐST-HS ngày 13/3/2020 đối với bị cáo:

Lê Quốc H, sinh năm 1968 tại Sài Gòn; hộ khẩu thường trú: đường T, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bảo Q và bà Huỳnh Thị P; vợ: Lê Thị Mỹ H (đã ly hôn); nhân thân: Ngày 03/3/1986 bị Công an Quận B bắt về hành vi trộm cắp tài sản và bị cưỡng bức lao động 24 tháng, ngày 21/4/1986 bị Công an Quận B bắt về hành vi trốn trường giáo dưỡng và bị cưỡng bức lao động 24 tháng, ngày 08/4/1988 bị Công an Quận B bắt về hành vi trộm cắp tài sản và bị cưỡng bức lao động 12 tháng, ngày 19/4/1993 bị Tòa án nhân dân quận B xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 20/12/1999 bị Tòa án nhân dân Quận M xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền án: 3, ngày 27/6/2006 bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 17/9/2009 bị Tòa án nhân dân Quận N xử phạt 02 năm 9 tháng tù, ngày 24/7/2012 bị Tòa án nhân dân Quận N xử phạt 02 năm 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản về tội trộm cắp tài sản và ngày 16/01/2013 bị Tòa án nhân dân Quận B xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung đối với 2 bản án là 03 năm 9 tháng tù; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày: 07/12/2019; tạm giam ngày: 16/12/2019 tại nhà tạm giữ Công an quận Phú Nhuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1970
Địa chỉ: Đường L, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 07/12/2019, Lê Quốc H đi bộ trên đường K hướng đi từ Đường T ra đường P. Trên đường đi H nảy sinh ý định tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa hàng số đường K, Phường B, quận P thì thấy 01 chiếc xe hiệu Honda Lead màu vàng, biển số 59V1–761.85 của chị Nguyễn Thị Ngọc T dựng trước cửa, có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi. H quan sát, khoảng 15 phút sau khi thấy không có ai, H đi đến bên trái của chiếc xe, lùi xe ra ngoài thì chị T cùng một người trong cửa hàng phát hiện, tri hô và chạy ra nắm tay lái xe, H dùng tay phải mở công tắc, đề máy xe định bỏ chạy thì bị chị T giật mạnh tay lái làm ngã xe. Thấy vậy, H bỏ lại xe và chạy, đến trước đường S thì bị người dân đuổi theo bắt giữ H, giao cho Công an Phường B, quận P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi trộm tài sản vào ngày 07/12/2019 tại số nhà đường K, Phường B, quận P.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Phú Nhuận vào ngày 11/12/2019 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu vàng, biển số 59V1 – 761.85, số khung 50XDY-504193, số máy F45E-0013304 trị giá 25.000.000 đồng.

Theo bản cáo trạng số 12/CT-VKSPN ngày 19/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quốc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên mức án đối với bị cáo Lê Quốc H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, trả lại chiếc xe cho bà T.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quốc H: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Quốc H tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị hại. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản bắt người khẩn cấp, lấy lời khai, biên bản hỏi cung, T giữ vật chứng, kết quả định giá … cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 07/12/2019, bị cáo đi bộ trên đường K hướng đi từ đường T ra đường P. Trên đường đi bị cáo nảy sinh ý định tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa hàng số đường K, Phường B, quận P thì thấy 01 chiếc xe hiệu Honda Lead màu vàng, biển số 59V1 – 761.85 của chị Nguyễn Thị Ngọc T dựng trước cửa, có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi. Bị cáo quan sát, khoảng 15 phút sau khi thấy không có ai, bị cáo đi đến bên trái của chiếc xe, lùi xe ra ngoài thì chị T cùng một người trong cửa hàng phát hiện, tri hô và chạy ra nắm tay lái xe, bị cáo dùng tay phải mở công tắc, đề máy xe định bỏ chạy thì bị chị T giật mạnh tay lái làm ngã xe. Thấy vậy, bị cáo bỏ lại xe và chạy đến trước đường S thì bị người dân đuổi theo bắt giữ bị cáo giao cho Công an Phường B, quận P cùng vật chứng của vụ án.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với những tình tiết được chứng minh như trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Lê Quốc H tính đến ngày phạm tội có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa nhưng vẫn tiếp tục phạm tội điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật, đây là tình tiết tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015**,** sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, tài sản T hồi được và trả lại cho bị hại. Hội đồng xét xử nghĩ có chiếu cố giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015**,** sửa đổi bổ sung năm 2017 là thỏa đáng.

[5] Tội phạm của bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do tính tư lợi, tham lam, lười biếng lao động nên bị cáo đã phạm tội, bị cáo trước đây đã từng phạm tội, hành động của bị cáo đáng bị lên án. Do đó, khi lượng hình cần có hình phạt nghiêm, buộc bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù

có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình phạm tội về cướp giật và trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu vàng, biển số 59V1–761.85, số khung 50XDY-504193, số máy F45E-0013304 là tài sản của bà Nguyễn Thị Ngọc T, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bà T (bút lục số 30).

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị Ngọc T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không có khả năng nộp phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2019.

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Quốc H.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an quận Phú Nhuận;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Bị cáo;
- Đương sự;

- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an PC53;
- Lưu hồ sơ.

Trần Văn Thống